

Số: /QĐ - CDQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về thi đua, khen thưởng, kỷ luật, trợ cấp, phụ cấp và chính sách đối với học sinh, sinh viên hệ chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc ban hành quy chế Công tác Học sinh Sinh viên hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-BLĐTBXH ngày 18 tháng 01 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc đổi tên trường Cao đẳng nghề Kinh tế Kỹ thuật Thiện Trù thành Trường Cao đẳng nghề Kinh tế Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1655/QĐ-BLĐTBXH ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc đổi tên trường Cao đẳng nghề Kinh tế Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Quốc Tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-CDKTCN ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Quốc Tế Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành quy chế học sinh sinh viên;

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Kinh tế Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ đề nghị của Trưởng Phòng Công tác Học sinh Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về thi đua, khen thưởng, kỷ luật, trợ cấp, phụ cấp và chính sách đối với học sinh, sinh viên hệ chính quy Trường Cao đẳng Quốc Tế Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Các Trưởng Khoa, Trưởng các đơn vị trực thuộc trường và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

ThS. Nguyễn Đăng Lý

Nơi nhận:

- CT HĐQT (để báo cáo);
- Như điều 3;
- Lưu.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 7 năm 2018

QUY ĐỊNH

Về thi đua, khen thưởng, kỷ luật, trợ cấp, phụ cấp và chính sách đối với học sinh, sinh viên hệ chính quy (Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ – CĐQT ngày 26 / 7 /2018 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Quốc Tế Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng, đơn vị áp dụng

- Văn bản này quy định về thi đua, khen thưởng, kỷ luật, trợ cấp, phụ cấp, chính sách đối với học sinh, sinh viên hệ chính quy (sau đây gọi chung là quy định khen thưởng, chính sách) bao gồm: nội dung thi đua, khen thưởng, kỷ luật, trợ cấp, phụ cấp, chính sách đối với học sinh, sinh viên và biện pháp thực hiện; kinh phí chế độ báo cáo, quyền khiếu nại và tổ chức thực hiện.
- Quy định này áp dụng đối với học sinh, sinh viên hệ chính quy đang học tập tại Trường bao gồm các bậc cao đẳng nghề, trung cấp nghề, liên thông cao đẳng, liên thông đại học. **Ngoại trừ sinh viên đang học văn bằng 2.**
- Những học sinh, sinh viên có thời gian học chính thức tại Trường vượt quá thời hạn qui định và sinh viên đang học văn bằng 2 không thuộc đối tượng điều chỉnh của quy định này.

Điều 2. Mục đích

Thực hiện thi đua, khen thưởng, kỷ luật, trợ cấp, phụ cấp, chính sách đối với học sinh, sinh viên nhằm động viên, khuyến khích cá nhân, tập thể học sinh, sinh viên trong học tập, rèn luyện và duy trì đảm bảo tình hình kỷ cương, trật tự trong Nhà trường.

Điều 3. Yêu cầu

- Nội dung thi đua, khen thưởng, kỷ luật, trợ cấp, phụ cấp, chính sách đối với học sinh, sinh viên là một trong những nội dung trọng tâm của công tác học sinh, sinh viên, của lãnh đạo Nhà trường.
- Là nhiệm vụ thường xuyên của các Trường đơn vị trực thuộc Trường.
- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa phòng công tác sinh viên, phòng Đào tạo, phòng Tài vụ với các Khoa, giáo viên chủ nhiệm và tổ chức Đoàn thanh niên – Hội Sinh viên trong Nhà trường; giữa nhà trường với học sinh, sinh viên; giữa Nhà trường với chính quyền địa phương và gia đình của học sinh, sinh viên.

Chương II

NỘI DUNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT,

TRỢ CẤP, PHỤ CẤP ĐỐI VỚI SINH VIÊN VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

Điều 4. Nội dung và hình thức thi đua, khen thưởng

1. Thi đua, khen thưởng thường xuyên đối với cá nhân, tập thể lớp học sinh, sinh viên có thành tích cần biểu dương, khuyến khích kịp thời.
 - a. Đạt giải trong các cuộc thi học sinh, sinh viên giỏi cấp tỉnh, thành trở lên, Olympic các môn học, có công trình nghiên cứu khoa học cấp Thành, cấp Bộ;
 - b. Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên, trong các hoạt động học sinh, sinh viên tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, trong khoa, hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao;
 - c. Có thành tích trong việc cứu người bị nạn, dũng cảm bắt kẻ gian, chống tội ác;
 - d. Các thành tích đặc biệt khác.
2. Thi đua, khen thưởng toàn diện định kỳ đối với cá nhân, tập thể lớp học sinh, sinh viên được tiến hành vào cuối mỗi học kỳ, năm học. Cụ thể:
 - a. Đối với cá nhân học sinh, sinh viên:
 - Danh hiệu cá nhân gồm 3 loại: Khá Giỏi, Xuất sắc.
 - Tiêu chuẩn xếp loại:
 - + Đạt danh hiệu học sinh, sinh viên Xuất sắc, nếu xếp loại học tập và rèn luyện Xuất sắc;
 - + Đạt danh hiệu học sinh, sinh viên Giỏi, nếu xếp loại học tập từ Giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ Tốt trở lên;
 - + Đạt danh hiệu học sinh, sinh viên Khá nếu xếp loại học tập và rèn luyện từ Khá trở lên.
 - Không xét khen thưởng đối với học sinh, sinh viên bị kỷ luật hoặc có điểm thi kết thúc học phần ở lần thi thứ nhất trong năm học đó dưới mức trung bình.
 - Danh hiệu cá nhân học sinh, sinh viên được ghi vào hồ sơ học sinh, sinh viên.
 - b. Đối với tập thể lớp học sinh, sinh viên:
 - Danh hiệu tập thể gồm 2 loại: tập thể lớp Tiên tiến và tập thể lớp Xuất sắc.
 - Tập thể lớp Tiên tiến khi đạt các tiêu chuẩn sau:
 - + Có từ 25% học sinh, sinh viên đạt danh hiệu HSSV Khá trở lên;
 - + Có cá nhân đạt danh hiệu học sinh, sinh viên Giỏi trở lên;
 - + Không có cá nhân xếp loại học tập kém hoặc rèn luyện kém; bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên;

- + Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong nhà trường.
 - Tập thể lớp xuất sắc nếu đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu lớp học sinh, sinh viên tiên tiến và có từ 10% đạt danh hiệu học sinh, sinh viên Giỏi trở lên, có cá nhân đạt danh hiệu học sinh, sinh viên Xuất sắc.
3. Mức thưởng của các thành tích, danh hiệu trên phụ thuộc vào quỹ khen thưởng cấp trường và của từng Khoa trong mỗi học kỳ, năm học. Các thành tích tại mục 1 do Hiệu trưởng quyết định mức thưởng tùy vào thành tích cụ thể. Mục 2 do Trường Khoa quy định mức thưởng và số suất khen thưởng cụ thể cho từng danh hiệu (sau khi đã xác định nguồn quỹ khen thưởng của Khoa).

Điều 5. Trù thủ tục và thủ tục xét khen thưởng

1. Vào đầu năm học, đầu khóa học, Phòng Công tác học sinh sinh viên (Phòng CTHSSV) phổ biến Quy định này và tổ chức cho học sinh, sinh viên các lớp đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể lớp.
2. Thủ tục xét khen thưởng;
 - a. Căn cứ vào thành tích đạt được trong học tập, rèn luyện và hoạt động khác của học sinh, sinh viên, các lớp, đơn vị có liên quan tiến hành lập danh sách kèm theo bản thành tích cá nhân và tập thể lớp, có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm lớp đề nghị lên Trường Khoa xem xét;
 - b. Các Khoa, đơn vị có liên quan tổ chức họp, xét và đề nghị lên Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật HSSV của trường (qua Phòng CTHSSV tổng hợp – thành viên thường trực) tổ chức xét duyệt;
 - c. Căn cứ vào đề nghị của Phòng CTHSSV, Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật HSSV của trường xem xét và đề nghị Hiệu trưởng công nhận thành tích, danh hiệu đối với cá nhân và tập thể lớp.

Điều 6. Nội dung vi phạm và hình thức kỷ luật

1. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo phụ lục như của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội kèm theo quy định này.
2. Những học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau:
 - a. Khiển trách: áp dụng đối với học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu nhưng ở mức độ nhẹ;
 - b. Cảnh cáo: áp dụng đối với học sinh, sinh viên đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng;
 - c. Đình chỉ học tập 1 năm học: áp dụng đối với những học sinh, sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi học sinh, sinh viên không được làm;
 - d. Buộc thôi học: áp dụng đối với học sinh, sinh viên đang trong thời gian bị đình chỉ học tập mà vẫn cứ tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu

đến nhà trường và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử phạt tù (kể cả trường hợp bị xử phạt tù được hưởng án treo).

3. Hình thức kỷ luật của học sinh, sinh viên phải được ghi vào hồ sơ học sinh, sinh viên. Trường hợp học sinh, sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập 1 năm và buộc thôi học, phòng Đào tạo gửi thông báo cho địa phương và gia đình học sinh, sinh viên biết để quản lý, giáo dục.

Điều 7. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật

1. Thủ tục xét kỷ luật:

- a. Học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật;
- b. Giáo viên chủ nhiệm lớp hoặc trợ lý khoa chủ trì họp với tập thể lớp, phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật gửi lên Trường các Khoa;
- c. Các Khoa xem xét, đề nghị lên Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật HSSV của nhà trường (qua phòng CTHSSV tổng hợp);
- d. Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật HSSV của nhà trường tổ chức họp để xét kỷ luật, thành phần bao gồm: các thành viên của Hội đồng, đại diện tập thể có học sinh, sinh viên vi phạm và học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm. Học sinh, sinh viên vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng) thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật.

Hội đồng kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật, đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của học sinh, sinh viên:

- a. Bản tự kiểm điểm (trong trường hợp HSSV có khuyết điểm không chấp hành làm bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được);
- b. Biên bản của tập thể lớp hoặc nhóm đại diện tập thể lớp họp kiểm điểm HSSV có hành vi vi phạm;
- c. Ý kiến của Trường các Khoa hoặc của Trường phòng CTHSSV;
- d. Các tài liệu có liên quan.

Trong trường hợp có đủ chứng cứ HSSV vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế, quy định, phòng CTHSSV sau khi trao đổi với Trường các Khoa, Thường vụ Đoàn trường, Ban thư ký Hội Sinh viên lập hồ sơ trình Hiệu trưởng quyết định hình thức xử lý.

Điều 8. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Đối với trường hợp bị khiển trách: sau 3 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu HSSV không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của HSSV kể từ ngày chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật.
2. Đối với trường hợp bị cảnh cáo: sau 6 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu HSSV không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật

thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của HSSV kể từ ngày chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật.

3. Đối với trường hợp bị đình chỉ học tập cho về địa phương: khi hết thời hạn đình chỉ, HSSV phải xuất trình chứng nhận của địa phương nơi cư trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương để nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp.
4. Nội dung Quyết định kỷ luật phải có điều khoản ghi rõ thời gian HSSV bị thi hành kỷ luật đến thời điểm hết thời hạn bị kỷ luật theo quy định.

Điều 9. Nội dung trợ cấp, phụ cấp và mức hỗ trợ

1. Trợ cấp đối với học sinh, sinh viên:
 - a. Học sinh, sinh viên là người mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa: Đây là những người không có người đỡ đầu chính thức, không có nguồn chu cấp thường xuyên (HSSV phải xuất trình giấy chứng tử hoặc xác nhận của phường, xã nơi HSSV cư trú)
 - b. Học sinh, sinh viên là người tàn tật gặp khó khăn về kinh tế, khả năng lao động bị suy giảm từ 41% trở lên do tàn tật, được Hội đồng y khoa có thẩm quyền xác định. HSSV thuộc diện này phải xuất trình biên bản giám định y khoa và xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường về hoàn cảnh kinh tế khó khăn.
 - c. Học sinh, sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế, vượt khó học tập là những người mà gia đình họ thuộc diện xóa đói giảm nghèo hoặc cư trú ít nhất 3 năm tại các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo được chính quyền địa phương xác nhận gia đình khó khăn thuộc diện cận nghèo (phải photo công chứng giấy chứng nhận hộ đói nghèo, cận nghèo còn hiệu lực hoặc các giấy tờ có liên quan).
 - d. Học sinh, sinh viên có cha hoặc mẹ mà khả năng lao động bị suy giảm từ 41% trở lên do bị tai nạn đột xuất trong thời gian học sinh, sinh viên đang học tập tại trường (không vi phạm kỷ luật): căn cứ xác định biên bản giám định của Hội đồng y khoa có thẩm quyền và đơn có xác nhận của địa phương về thời gian bị tai nạn.
 - e. Học sinh, sinh viên thuộc diện có hoàn cảnh khó khăn đột xuất do bị thiên tai, sự cố ngộ độc ý muốn: căn cứ đơn có xác nhận của địa phương về mức độ thiệt hại, khó khăn và ý kiến của Trường các Khoa.
 - f. Học sinh sinh viên thuộc diện hộ nghèo có xác nhận của địa phương (sổ hộ nghèo), học sinh sinh viên có hai (02) anh chị em ruột học chung trường.
 - Học sinh, sinh viên thuộc đối tượng trợ cấp trên được nhà trường hỗ trợ 1.000.000 đồng/năm học, riêng học sinh, sinh viên thuộc đối tượng mục a được nhà trường hỗ trợ 2.000.000 đồng/năm học. Mục f được giảm 10% học phí/ năm học.
2. Phụ cấp đối với học sinh, sinh viên được phân công làm nhiệm vụ cán bộ lớp, cán bộ Đoàn TN – Hội SV chủ chốt:
 - a. Phó BT Đoàn trường; Chủ tịch; Phó chủ tịch Hội Sinh viên 1.800.000 đồng
 - b. Bí thư Liên chi Đoàn Khoa, Ủy viên BCH Đoàn trường; Liên Chi Hội trưởng; BCH Hội SV trường 1.000.000 đồng

c. Phó BT Liên chi Đoàn Khoa; Bí thư Chi đoàn; Lớp trưởng (lớp > 50 người) 800.000 đồng

d. Ủy viên BCH Liên chi Đoàn Khoa; UV BCH Liên Chi hội; Bí thư CĐ

Lớp trưởng (lớp < 50 người); lớp phó kiêm Phó BTCĐ 500.000 đồng

3. Mức độ hoàn thành nhiệm vụ tốt hưởng 100% mức quy định; hoàn thành nhiệm vụ hưởng < 80% mức quy định; không hoàn thành nhiệm vụ không được hưởng, nếu hoàn thành nhiệm vụ xuất sắc thưởng thêm 10% mức quy định. Một HSSV được phân công nhiệm vụ thuộc nhiều chức danh trên, mức phụ cấp được giải quyết ở mức cao nhất. Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ do Trưởng các Khoa và tổ chức đoàn thể quy định.

Điều 10. Tròn tự, thủ tục và hồ sơ xét trợ cấp, phụ cấp

1. Vào đầu năm học, khóa học học sinh, sinh viên thuộc diện được hưởng trợ cấp phải xuất trình, bổ sung đầy đủ các giấy tờ hợp lệ. Thời gian nộp hoặc bổ sung hồ sơ hạn chót ngày 15/12 mỗi năm học (*nộp tại Phòng Công tác học sinh sinh viên*). Riêng mục 1d và 1e phải xuất trình giấy tờ có liên quan trong vòng 6 tháng sau khi sự việc xảy ra.
2. Học sinh, sinh viên thuộc diện được hưởng phụ cấp phải có quyết định công nhận của Trưởng các Khoa đối với lớp trưởng, lớp phó vào mỗi năm học hoặc quyết định của tổ chức đoàn thể của cấp có thẩm quyền đối với cán bộ Đoàn TN/Hội SV.
3. Đầu học kỳ II mỗi năm học, Phòng CTHSSV công bố danh sách HSSV được hưởng trợ cấp của nhà trường thông qua văn phòng Khoa, bản tin Trường, website Trường.

– Học sinh, sinh viên thuộc đối tượng hưởng trợ cấp sẽ nhận tiền vào học kỳ II trong mỗi năm học sau khi thực hiện nghĩa vụ nộp học phí tại phòng Tài vụ. Sau thời hạn nộp học phí HSSV không đến nhận nhà trường sẽ không chịu trách nhiệm, số tiền đó bổ sung vào nguồn kinh phí năm sau.

– Cuối mỗi năm học, Trưởng các Khoa hoặc Bí thư Đoàn trường đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của HSSV thuộc đối tượng hưởng phụ cấp (tổng hợp thành danh sách chuyển qua phòng CTHSSV vào cuối mỗi năm học). Dựa trên mức độ hoàn thành nhiệm vụ đã được Trưởng các khoa xác nhận, HSSV là cán bộ lớp, cán bộ Đoàn TN – Hội SV nhận tiền phụ cấp tại phòng Tài vụ, vào đầu năm học sau. Trong trường hợp có thay đổi cán bộ lớp (mỗi học kỳ), Trưởng các Khoa phải có văn bản điều chỉnh, bổ sung kịp thời trước khi Hiệu trưởng quyết định công nhận.

Điều 11. Nội dung thực hiện chính sách và hình thức giảm học phí cả năm học

1. Vợ, chồng hoặc con ruột CBNV, GVCH trong trường giảm 50% học phí/ năm học
2. Anh chị em ruột CBNV, GVCH trong trường giảm 30% học phí năm học
3. Anh chị em học chung trường giảm mỗi học sinh, sinh viên 20% học phí/ năm học/ một sinh viên

Điều 12. Tròn tự, thủ tục và hồ sơ xét giảm học phí

1. Những học sinh, sinh viên thuộc diện quy định tại Điều 11 nộp đơn (theo mẫu) tại Phòng CTHSSV vào tháng thứ hai học kỳ I mỗi năm học.
2. Học sinh, sinh viên sẽ nhận tiền vào học kỳ II trong mỗi năm học sau khi thực hiện nghĩa vụ nộp học phí tại phòng Tài vụ.

Điều 13. Học bổng

Phòng Công tác học sinh sinh viên thường trực hội đồng xét cấp học bổng theo từng năm học, xây dựng tiêu chí cho từng loại học bổng khác nhau. Hiệu trưởng quyết định cấp học bổng theo từng năm học, từng đợt cấp học bổng.

Chương III

KINH PHÍ, CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, QUYỀN KHIẾU NẠI

Điều 14. Kinh phí

1. Hằng năm, nhà trường dành khoản kinh phí thích hợp để thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, trợ cấp và phụ cấp, chính sách đối với học sinh, sinh viên.
2. Kinh phí chi cho việc thực hiện công tác này được trích từ:
 - a. Nguồn thu học phí của nhà trường theo ngành học;
 - b. Các khoản tài trợ, hỗ trợ của tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Chế độ báo cáo

Kết thúc năm học, các Khoa, Phòng CTHSSV có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện thi đua, khen thưởng, kỷ luật, trợ cấp, phụ cấp, chính sách đối với học sinh, sinh viên và báo cáo đột xuất khi có sự việc xảy ra. Phòng Công tác học sinh sinh viên là đơn vị tổng hợp báo cáo, trình Hiệu trưởng vào tháng 8 hàng năm và có trách nhiệm báo cáo đến cơ quan cấp trên.

Điều 16. Quyền khiếu nại về thi đua, khen thưởng

Cá nhân và tập thể HSSV nếu thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng có quyền khiếu nại lên các đơn vị trong trường hoặc Hiệu trưởng; nếu cấp trường đã xem xét lại mà chưa thỏa đáng có thể khiếu nại lên cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật HSSV

1. Hàng năm, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật HSSV để theo dõi công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật đối với HSSV trong Trường.
 - a. Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng nhà trường;
 - b. Thường trực Hội đồng: Trưởng phòng Công tác sinh viên;
 - c. Các ủy viên: là đại diện các Khoa, Phòng, Ban có liên quan, Đoàn trường và Hội Sinh viên.
2. Nhiệm vụ của Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật:
 - a. Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật là cơ quan tư vấn giúp Hiệu trưởng triển khai công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật đối với HSSV và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng;
 - b. Căn cứ các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của Trường các Khoa, Trưởng phòng CTHSSV, Trưởng phòng Đào tạo, Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật tiến hành xét danh sách cá nhân và tập thể HSSV có thành tích, đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng; xét và đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định đối với những trường hợp vi phạm kỷ luật;
 - c. Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật HSSV mỗi năm học họp 1 lần. Khi cần thiết, Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật có thể họp các phiên bất thường.

Điều 18. Trách nhiệm của phòng CTHSSV và các đơn vị có liên quan

1. Phòng CTHSSV: là đầu mối có chức năng tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng quy định, kế hoạch hàng năm, tổ chức thực hiện, tổng hợp kết quả và giám sát việc thực hiện Quy định này.
2. Các Phòng, Ban, các Khoa phối hợp với Đoàn trường, Hội Sinh viên, Giáo viên chủ nhiệm lớp thực hiện Quy định này.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

ThS. Nguyễn Đăng Lý